

Số: 312/2026/QĐST-HNGĐ

Cà Mau, ngày 18 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 545/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Mai T, sinh ngày 10/10/1993

Địa chỉ: Ấp A, xã V, tỉnh Cà Mau

CCCD số: 095193007399; cấp ngày: 14/11/2024; nơi cấp: Bộ C

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh P, sinh ngày 26/4/1988

Địa chỉ: Ấp A, xã V, tỉnh Cà Mau

CCCD số: 095088003757; cấp ngày 22/10/2024; nơi cấp: Bộ C

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Mai T và anh Nguyễn Thanh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lê Mai T và anh Nguyễn Thanh P thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lê Mai T và anh Nguyễn Thanh P thống nhất xác định có 01 con chung là Nguyễn Thanh D, sinh ngày 22/02/2015. Chị Lê Mai T và anh Nguyễn Thanh P thống nhất thoả thuận giao cháu Nguyễn Thanh D, sinh ngày

22/02/2015 cho anh Nguyễn Thanh P tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Chị Lê Mai T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Thanh P không yêu cầu anh chị Lê Mai T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Chị Lê Mai T và anh Nguyễn Thanh P thống nhất xác định tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Lê Mai T và anh Nguyễn Thanh P thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Mai T tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng.

Chị Lê Mai T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau, theo biên lai thu số 0001719 ngày 10/8/2026. Khấu trừ án phí phải nộp chị T được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 7 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 7 – Cà Mau;
- UBND xã VH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Mỹ Ghét